

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 43266 / CT-HTT  
V/v giải đáp chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH Panasonic Việt Nam  
(Địa chỉ: Lô J1-J2, khu công nghiệp Thăng Long, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.  
MST: 0101824243)

Trả lời công văn số 11-16/CV-PV ngày 26/04/2016 của Công ty TNHH Panasonic Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thuế giá trị tăng

+ Tại Điều 1.1 Mục I Phần B quy định giá tính thuế GTGT như sau:

"*1.1. Đối với hàng hóa, dịch vụ do cơ sở sản xuất, kinh doanh bán ra là giá bán chưa có thuế GTGT. Đối với hàng hóa, dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt là giá bán đã có thuế tiêu thụ đặc biệt nhưng chưa có thuế GTGT.*

*Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng, trừ các khoản phụ thu và phí cơ sở kinh doanh phải nộp NSNN. Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức giảm giá bán, chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã giảm, đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng"*

+ Tại Điều 2.5 Mục IV, Phần B quy định hoá đơn chứng từ mua bán hàng hoá, dịch vụ như sau:

"*2.5. Hàng hóa, dịch vụ có giảm giá thì trên hóa đơn ghi giá bán đã giảm, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.*

*Nếu việc giảm giá áp dụng căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thực tế mua đạt mức nhất định thì số tiền giảm giá của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trên hóa đơn phải ghi rõ số hóa đơn được giảm giá và số tiền được giảm giá."*

- Căn cứ Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 và Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ.

+ Tại Khoản 22 Điều 7 Chương II quy định giá tính thuế đối với các loại hàng hóa dịch vụ như sau:

"22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức giảm giá bán, chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã giảm, đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc giảm giá bán, chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền giảm giá, chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền giảm giá, chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) giảm giá, chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào..."

- Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Luật Thuế GTGT và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế GTGT.

+Tại Khoản 22 Điều 7 Chương II quy định về giá tính thuế giá trị gia tăng như sau:

"22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hóa, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hóa đã bán được tính điều chỉnh trên hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hóa đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hóa đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hóa đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào..."

- Căn cứ chuẩn mực kế toán số 14 ban hành kèm theo Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001 của Bộ Tài chính quy định:

"*Chiết khấu thương mại: Là khoản doanh nghiệp bán giảm giá niêm yết cho khách hàng mua hàng với khối lượng lớn.*"

Căn cứ quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Panasonic Việt Nam thực hiện các chương trình chiết khấu thương mại cho các nhà phân phối căn cứ vào doanh số bán hàng thực tế mà các nhà phân phối đạt được mức quy định tại hợp đồng kinh tế hoặc chính sách chiết khấu đã ký kết giữa hai bên thì khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán, Công ty lập hóa đơn điều chỉnh,

trên hóa đơn ghi rõ giảm giá hàng bán hoặc chiết khấu thương mại, thuế giá trị  
giá tăng kèm bảng kê chi tiết doanh số và thuế giá trị giá tăng của các khoản  
giảm giá, chiết khấu có xác nhận của Công ty và nhà phân phối. Căn cứ vào hoá  
đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán,  
thuế đầu ra, đầu vào theo quy định.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo để Công ty TNHH Panasonic Việt Nam  
được biết và thực hiện./✓

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Phòng Thanh tra thuế số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, HTr(2) ( 8; 4)

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

